

ĐÊM MÙA TRĂNG ÚA LÀM VỠ HỒN TA!

(Tâm Bút)

"Đi Tìm Thời Gian Đã Mất"

Sài Gòn, thứ Tư ngày 11/2/1976

Nửa đêm tỉnh giấc, nằm suy nghĩ lan man mà nghe lòng đau nhói khi nhớ lại câu chuyện “nữ tính” ban chiều.

Kể từ đầu tháng 5/1975 bỏ Dalat ra đi, tôi mang theo trong lòng một niềm u uẩn. Bây giờ, nỗi u uẩn càng cao khi tôi tự biết TẤT CẢ đã trôi tuột khỏi mười ngón tay mình. Những chuyến giang hồ. Âm nhạc. Đam mê. Hứng cảm.

(Với gia đình? Phải thú nhận rằng tình thương bao la của Mẹ không đủ sức mạnh lôi tôi ra ngoài mọi thứ mặc cảm. Tôi là con, nên Mẹ hẳn rằng thương xót vô cùng cho cái vận mệnh ngang trái của tôi, nhưng làm sao có thể bắt các em tôi phải có cái nhìn như Mẹ đã có? Tôi không còn xứng đáng để được nhận vào trong thế giới thần tiên đó. Cái nôi gia đình yêu thương đã hết rồi một chỗ cho tôi. Đứa con lang bạt LỄ RA phải nên biến mất mãi mãi từ những ngày tháng Tư 1975 đầy thống hận...)

Chỉ mỗi tình yêu cho Nguyễn, nhưng cái tình ấy cũng đang hiển lộ rất nhiều trúc trắc chông gai.

Tôi yêu Nguyễn nhưng luôn luôn vẫn tiếc thắm là đã tâm sự quá nhiều với chàng về mọi nỗi buồn sâu xa trong tim thay vì giấu kín qua những tiếng cười vỡ vụn (như thói quen vẫn có). Mỗi chiều gặp Nguyễn, tấm hồn tôi đầy những lỗ hổng. Đôi khi trong chỉ một giây ngắn ngủi, tôi ngạc nhiên tự hỏi “*Sao lại có thể giữ được một bề ngoài lãnh đạm trước biết bao biến đổi của cuộc sống ngoài tại và trong chính nội tâm riêng?*”

Một lần nơi quán rượu ông già, tôi hỏi: “Có bao giờ Nguyễn biết buồn một cách không lý do, nhưng nỗi buồn thật sâu sắc đến có thể làm cho Nguyễn trở nên tuyệt vọng?”

Lần ấy Nguyễn lắc đầu.

Thật thế. Nguyễn và tôi hoàn toàn không giống nhau chút gì trong định mệnh, ngoài sự điên đảo của tâm hồn mỗi phía. Dù vậy, ngay cả nỗi điên đảo, con đường cả hai đi đến với nó cũng là khác biệt.

Định mệnh tôi không yên ổn đến thành như một ấn tượng đậm nét. Vì vậy tôi hay có khuynh hướng CHỐI BỎ những phũ phàng nhìn thấy để xây dựng cho mình một “khung trời mây trôi lãng đãng”.

Nguyễn KHÁC. Phong chất nhẹ nhàng, tâm tư đa cảm, gia cảnh an bình sung túc, lại được nuôi dưỡng trong vòng lễ giáo Nho phong nên chàng “thích xây đắp ảo ảnh hơn là nhìn thẳng vào hiện tại cuộc đời.”

Vấn đề rằng cuối cùng cả hai đều không thể tách rời thực tế. Và trong cái thực tế đó, bản thân chàng vẫn yên ổn, còn tôi vẫn một đời khốn khổ long đong.

Chế độ càng bóp xiết tự do của dân chúng bao nhiêu, tôi càng thấy mình thêm bị vây khốn bởi biết bao phiền muộn bấy nhiêu. Chỉ những khi gặp Nguyễn, nỗi phiền muộn này mới vơi được chút ít.

Buổi sáng nay khi Nguyễn đến, ngồi chuyện trò trong phòng khách căn nhà quét vôi màu gạch, tôi chợt kinh hãi nhận ra nỗi nhàm chán ghê gớm đang lan rộng trong hồn. Và cũng nhận rõ, không phải chán Nguyễn hay tình yêu của Nguyễn, mà chính là chán những gì đều đặn vô dụng trong cuộc sống hiện tại của mình. Sự việc hằng ngày đi chơi với Nguyễn, gia đình phiền bức; sự việc tôi quay cuồng đơn độc trên căn gác mà chẳng thể chia với ai niềm tuyệt vọng; tất cả mọi điều ấy không quan trọng cho bằng sự bức bách trái tim và con người tôi trong một thể chế mất hết tự do thời điểm hiện nay. Đó là những giọt nước len dần vào khoang thuyền bằng một lỗ thủng nhỏ, để một lúc bất ngờ đánh đắm nguyên cả chiếc thuyền lớn. Và tôi sợ. Tôi không muốn mất Nguyễn, lại cũng không muốn tự phá sản tâm tư.

Trong phòng khách yên tĩnh, nhận ra nét bất thường nơi tôi, Nguyễn trông chừng rất áy náy:

“Có gì khiến Mẫn dao động?”

Tôi im lặng... Thật lâu, nói nhỏ:

“Mẫn muốn xin Nguyễn cho mình gặp nhau ít hơn... Mong Nguyễn đừng nghĩ lệch lạc gì ngoài một nhận thức xác đáng trước một nguy cơ đang lần hồi gặm nhấm tâm hồn và cả tình yêu hai phía...”

Tôi bỏ lửng câu khi nhìn thấy nét rũ xuống bất ngờ nơi Nguyễn. Ánh mắt Nguyễn đắm đắm đến dường đau đớn.

Không thể chịu nổi, tôi quay nhìn sang hướng khác, nói:

“Một người đàn bà như Mẫn có cần chi việc xây dựng xã hội hay khuynh hướng công cộng mới gọi là vĩ đại. Nhưng Mẫn phải nói thật, kể từ ngày Miền Nam rơi vào tay Cộng Sản, bỏ Dalat ra đi, đối diện với biết bao vấn đề, từ thời thế đổi thay cho đến tình yêu tan nát, từ cuộc sống bám víu, hiện tại lênh đênh cho tới tương lai mù mịt, Mẫn cảm nhận rõ điều rằng mình đang gục ngã thật sự. Mẫn đau khổ. Sự đau khổ của vai trò Zhivago không có đất đứng, bất lực nhìn cái Đẹp cuộc đời đang dần chết. Đó cũng là sự đau khổ của một kẻ có tài, sống ử trệ và tự mai một dần dần trong nhịp chuyển biến dữ dội của chế độ Cộng Sản thời tiền Cách Mạng Nga.”

(Tôi thêm):

“Chúng mình đừng quên rằng Zhivago không thiếu sức phấn đấu. Ông chẳng từ nan bất cứ công việc nào để có được một chút phương tiện mà bám lấy đời sống.”

Nguyễn nhìn xoáy vào tôi, vừa như đau đớn lẫn như kinh ngạc. Tôi tránh ánh nhìn ấy. Những gì bấy lâu nằm im trong óc, bấy giờ như được dịp trời lên rõ nét:

“Trên hết, cái đau khổ lớn nhất gặm nhấm lẫn mòn Mẫn như một chứng ung thư chính là vấn đề an nguy sự sống cho các người thân. Từ thời gian đầu mất nước, Mẫn đã nghĩ đến điều ấy. Mẫn tự cảm nghe thật bé nhỏ trước một uy quyền sẵn sàng đào thải khỏi Mẫn tâm hồn say mê cái Đẹp. Kiểm điểm mọi sự, phải nhận rằng không thể nào mình có đủ sức mạnh để vẫy vùng ra ngoài cái khối đang đè chụp lên chính con người mình.”

Nguyễn vẫn nhìn xoáy vào tôi.

Tôi cúi đầu tiếp:

“Có một ám ảnh kỳ lạ cứ đeo đẳng trí não Mẫn. Lúc nào Mẫn cũng nghe như đang chờ đợi một điều khủng khiếp bất ngờ đưa đến từ bọn Việt Cộng, giống hệt người Do Thái suốt đời cứ bị ám ảnh bởi các trại tập trung Phát Xít.”

Tiếng cười tôi vang nhẹ:

“Mà đâu phải Mẫn chán đời sống? Không! Một người như Mẫn, Thượng Đế phú cho cái đặc ân say mê cuộc đời, làm sao từ chối?”

Nguyễn nắm lấy tay tôi.

Tâm tư nặng trĩu, tôi nói:

“Nhiều khi bị dẫn vật sâu xa vì những điều vừa nói, nghĩ đến cái chết, Mẫn tự thấy mình thật hèn hạ. Đồng thời, ‘nổi kiêu hãnh muốn chiến thắng Định Mệnh đã kéo Mẫn gượng dậy sau nhiều phen lặn xuống hố sâu tuyệt vọng’. Nguyễn dùng tội kết luận rằng Mẫn không yêu Nguyễn. Mẫn yêu Nguyễn lắm chứ, nhưng chính vì thế mà ‘không muốn kéo Nguyễn chung vào trong những khổ đau của riêng Mẫn.’”

Trút xong một mạch những tâm sự này, tôi đâm nhẹ hẫng. Vẻ mặt Nguyễn thần thờ xúc động. Chàng nói nhỏ:

“Nguyễn thấy Mẫn thật tội mà chẳng làm gì được cho Mẫn.”

Tôi ngậm ngùi:

“Cảm ơn Nguyễn. Nếu không có Nguyễn như hiện tại, Mẫn không biết mình sẽ ra sao nữa?”

Nguyễn cúi đầu:

“Chính Nguyễn phải là người nói lời cảm ơn Mẫn mới đúng.”

Buổi sáng trời nắng nặng. Nguyễn ngược nhìn trần nhà, thân hình bất động, đôi tay buông thõng hai bên thành ghế. Tôi thương chàng quá! Đây mới chính là hình ảnh người đàn ông tôi từng chiêm nghiệm, con người BIẾT CHẾ NGỰ nổi buồn nhưng cũng KHÔNG giấu diếm nổi buồn trước mặt tôi.

Tôi bật nói:

“Người nào làm vợ Nguyễn chắc là sung sướng lắm. Măn nghĩ rằng không thể nào cô ta làm Nguyễn buồn khi nhìn Nguyễn ngồi bất động thế này trong những đau khổ.”

Tức thì Nguyễn ứa nước mắt.

Tôi cười nhẹ, điệu nói dè dặt:

“Chúng mình cùng điên, cả trên tình yêu lẫn trong đời sống. Nhưng Măn tin Nguyễn hiểu. Măn chỉ muốn xin gặp Nguyễn ngày thứ Tư và Chủ nhật...”

Nguyễn ngắt ngang:

“Trời ơi! Người xin phải là Nguyễn! Măn có thấy Nguyễn đang khổ sở không? Nguyễn xin Măn cho gặp lại khi Nguyễn bị thôi thúc quá nhiều theo lòng thương nhớ.”

Và ngập ngừng:

“Trong Nguyễn mạnh nha cái ý thức mất Măn từ bao giờ chẳng biết, nhưng buổi sáng nay mới chính là lúc Nguyễn thấy rõ cơ hội mất Măn. Nguyễn nói thật, tâm hồn Măn sâu sắc đến độ Nguyễn phải kinh ngạc. Trước Măn, Nguyễn thấy mình trở nên nhỏ bé. Nguyễn càng nhìn rõ hơn sự trả giá bằng kinh nghiệm nóng sốt và sự thông minh hãn hữu của một người con gái lịch lãm tài hoa, Nguyễn càng thêm thôn thức với Măn hơn, dẫu rằng có lúc, Măn vô tình chối bỏ mẫu người như Nguyễn khiến Nguyễn thật đau khổ.”

Tôi cúi đầu im lặng.

Nguyễn tiếp:

“Một lần Măn nói, Măn tưởng tượng khi mất Măn rồi, Nguyễn sẽ điên đảo lắm, đi trên phố Dalat, dáng ngây dại, mặt mày xanh xao thiếu não. Đúng lắm Măn ạ. Mất Măn rồi, Nguyễn như vậy đó.”

Cả hai ngồi im hồi lâu. Căn phòng yên tĩnh, chiếc đồng hồ treo tường gõ đều những tiếng lạnh lẽo.

Giọng Nguyễn run run:

“Măn có thể đàn cho Nguyễn nghe lại bản Nguyệt Cầm?”

Tôi đứng lên mở đàn. Những âm thanh chững chạc, tròn đầy. “Đêm mùa trăng úa làm vỡ hồn ta...” Những nỗi đau khổ được phơi bày rõ rệt.

Dứt tiếng đàn, Nguyễn nói:

“Cảm ơn Măn. Xa Măn rồi, Nguyễn làm sao còn dịp nghe lại những âm thanh nức nở?”

Tôi cười:

“Nguyễn cứ tưởng tượng đây đang là một chuyến đi xa của Măn.”

Đột nhiên Nguyễn đưa cả hai tay chặn ngang vùng ngực, thân hình rũ oằn về phía trước. Lại một cơn đau tim nữa. Tôi rất sợ những lúc như vậy bởi biết rằng đó là kết quả của một nỗi buồn thái quá từ tôi đưa đến. Tôi rót cho Nguyễn 50 giọt thuốc trợ tim, nghe lòng dịu dàng êm ả. (Chỉ tại tôi làm khổ chàng nhiều quá!)

Lúc đã bớt mệt, khuôn mặt Nguyễn ái ngại:

“Nguyễn bệnh hoạn quá! Yêu Nguyễn, Mẫn chẳng có gì thú vị.”

(Sau câu nói Nguyễn, cả con người tôi như rơi nhanh vào trạng thái chơi vơi.)

Cuộc chia tay quyết luyến buồn phiền. Cả hai đồng ý sẽ gặp lại nhau sau một tuần cách biệt. Bề ngoài bình thản, mọi xúc cảm được che giấu kỹ, nhưng mỗi người đều cảm nhận rất rõ sự đau khổ đang đè nặng trái tim.

Nơi ngưỡng cửa, Nguyễn tỏ bày như một lời trần trối:

“Nguyễn muốn nói như Bích Khê: *‘Tôi không bao giờ thôi yêu nàng.’* Nguyễn cũng không bao giờ thôi yêu Mẫn. Cho đến chết, Nguyễn vẫn còn yêu Mẫn, dù Nguyễn thế nào và Mẫn ra sao chẳng nữa.

□